



**Bảng 1: Chỉ tiêu**

VN30F1M (Giá đóng cửa – 03/07/2025)	1,471
Khối lượng hợp đồng	220,746
VN30 (Giá đóng cửa – 03/07/2025)	1,481.2
Khối lượng	474,139,067
Chênh lệch <b>VN30F1M &amp; VN30</b>	-10.2

### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap down giảm điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch tăng trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều phe bán xuất hiện mạnh vào cuối phiên kéo chỉ số giảm điểm nhẹ so với phiên giao dịch liền trước, đạt 1,381.96 điểm.
- Các hợp đồng tương lai tăng giảm điểm đan xen trong phiên giao dịch ngày 03/07/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên.

### ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

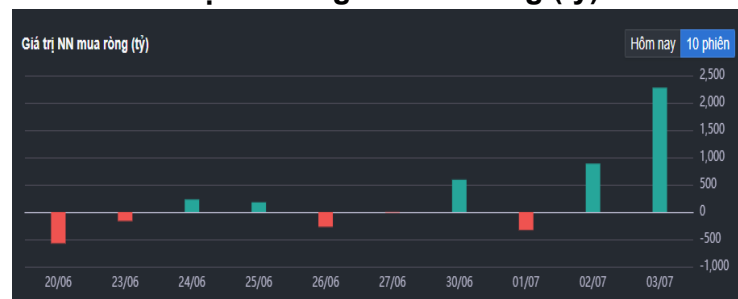
- Về mức độ ảnh hưởng, STB và VIC ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 1.51 và 0.94 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.11% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,481.2 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 16 mã giảm, 14 mã tăng điểm
- Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 2,276 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu SSI khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 431 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như MWG mua ròng hơn 294 tỷ đồng; CTG hơn 146 tỷ đồng hay HCM hơn 133 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu DHC với giá trị hơn 35 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã HDC và GAS được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 28 tỷ đồng và hơn 25 tỷ đồng.

**Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài**



Nguồn: FireAnt

**Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)**



Nguồn: FireAnt

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 03/07/2025, VN30-Index giảm nhẹ cùng khối lượng giao dịch có sự gia tăng và vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý không mấy lạc quan của nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, chỉ báo MACD dần thu hẹp khoảng cách với đường Signal trong các phiên gần đây. Nếu chỉ báo cho tín hiệu bán trở lại trong thời gian tới thì rủi ro điều chỉnh sẽ tăng cao.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG NGÀY 03/07/2025

Các hợp đồng tương lai hầu hết tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 03/07/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) tăng 0.09%, đạt 1,471 điểm; 4111F8000 (F8000) tăng 0.57%, đạt 1,474 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) không thay đổi, đạt 1,463 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) giảm 0.08%, còn 1,461 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,481.2 điểm.

Trong phiên sáng ngày 03/07/2025, hợp đồng 4111F7000 rơi mạnh ngay từ khi mở cửa nhưng lực mua nhanh chóng xuất hiện giúp F7000 lấy lại mốc tham chiếu và phục hồi tích cực đến hết phiên sáng. Bước sang phiên chiều, phe Short một lần nữa quay trở lại và dần gia tăng áp lực khiến hợp đồng tương lai này suy yếu về sát mốc tham chiếu và neo tại mốc 1,471 điểm khi kết phiên.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phiên giao dịch hôm nay phái sinh biến động tăng giảm mạnh trong phiên, khi phiên sáng giảm -15 điểm do chịu tác động tâm lý từ thông tin đàm phán thuế quan, lực cầu bắt đáy gia tăng mạnh kéo phái sinh tăng điểm tiệm cận vùng 1.480 điểm, rung lắc giằng co xuất hiện mạnh từ lúc này. Chốt phiên phái sinh tăng nhẹ 1,3 điểm lên 1.471 điểm. Thị trường giao dịch sôi động khi thanh khoản tăng mạnh hơn 40% so với phiên trước đó. Khối ngoại tăng đột biến 16,749 vị thế LONG. Tự doanh giảm 1,647 vị thế SHORT

Theo thống kê, Tự doanh nắm 918 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,463); Lãi/Lỗ lũy kế: -33.6 tỷ. Khối ngoại nắm 24,957 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,467.3); Lãi/Lỗ lũy kế: +58.1 tỷ; Giá hòa vốn: 1,447.7

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,447.x; STL khi thủng 1453.9 ở khung h1.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,453.9 ở khung h1. Trường hợp đóng nền thủng h1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên h1.

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nền và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

**Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 03/07/2025**

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F7000	1471.0	+1.3	220,746	17/07/2025	58,016
4111F8000	1474.0	+8.3	673	21/08/2025	1,855
VN30F2509	1463.0	+0.0	301	18/09/2025	1,112
VN30F2512	1461.0	-1.2	164	18/12/2025	737

Nguồn: BT Research

**Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-10.20	-13.06	2.86
VN30F2M - VN30	-7.2	-17.06	9.86
VN30F2M - VN30F1M	3	-4	7.00
VN30F1Q - VN30F1M	-8	-6.7	-1.30
VN30F1Q - VN30F2M	-11	-2.7	-8.30
VN30F2Q - VN30F1M	-10	-7.5	-2.50
VN30F2Q - VN30F2M	-13	-3.5	-9.50
VN30F2Q - VN30F1Q	-2	-0.8	-1.20

**Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày**

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1447.x	1472 / 1474 / 1479	<1453.9, h1
Short	Q/S	Q/S	Q/S

**Bảng 5: Ngưỡng trong phiên**

Kháng cự xa	1,479 – 1,48x
Kháng cự gần	1,472 – 1,474
Hỗ trợ gần	1,468 – 1,458
Hỗ trợ xa	1,454 – 1,447

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1447.x; STL khi thủng 1453.9 ở khung h1
- Vị thế **Short** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,453.9 ở khung h1. Trường hợp đóng nền thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

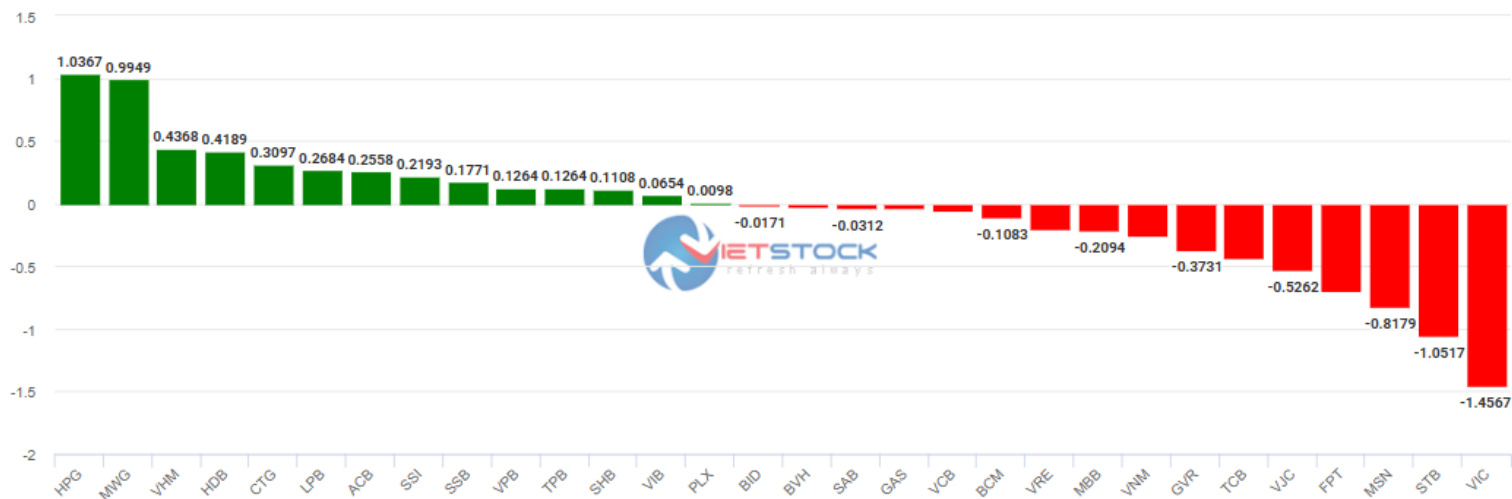
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

## Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **4.5564** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-6.2912**



Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.11% với 14 mã tăng và 16 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là MSN là 03 mã gây áp lực lên chỉ số.

## Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
HPG	Tài nguyên cơ bản	23,100	0.87%	6,396,250,200	79,850,358,948,037	8.04	0.07	1.04
MWG	Bán lẻ	65,400	0.93%	1,461,484,209	71,685,800,451,450	7.21	0.07	0.99
VHM	Bất động sản	76,300	0.39%	4,107,412,004	75,058,230,849,295	7.55	0.03	0.44
HDB	Ngân hàng	22,550	1.12%	3,495,060,732	25,062,731,003,099	2.52	0.03	0.42
CTG	Ngân hàng	42,500	1.43%	5,369,991,748	14,515,087,694,844	1.46	0.02	0.31
LPB	Ngân hàng	32,500	0.46%	2,987,282,100	39,106,509,971,100	3.94	0.02	0.27
ACB	Ngân hàng	21,400	0.47%	4,466,657,912	36,475,800,507,291	3.67	0.02	0.26
SSI	Dịch vụ tài chính	25,750	0.98%	1,961,872,450	14,993,806,386,370	1.51	0.01	0.22
SSB	Ngân hàng	18,300	0.83%	2,835,000,000	14,298,265,800,000	1.44	0.01	0.18
VPB	Ngân hàng	18,650	0.27%	7,933,923,601	31,369,147,133,634	3.16	0.01	0.13
TPB	Ngân hàng	13,750	1.10%	2,641,956,196	7,701,302,311,340	0.78	0.01	0.13
SHB	Ngân hàng	13,000	0.39%	4,065,250,816	19,046,513,123,123	1.92	0.01	0.11
VIB	Ngân hàng	18,350	0.27%	2,979,127,815	16,225,164,236,278	1.63	0	0.07
PLX	Dầu khí	37,000	0.14%	1,270,592,235	4,701,191,269,500	0.47	0	0.01
BID	Ngân hàng	36,300	(-0.27%)	6,897,515,268	4,246,441,479,714	0.43	0	-0.02
BVH	Bảo hiểm	53,000	(-0.93%)	742,322,764	1,834,962,486,787	0.18	0	-0.03
SAB	Thực phẩm và đồ uống	46,250	(-0.32%)	1,282,562,372	6,525,036,067,550	0.66	0	-0.03
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	66,200	(-0.3%)	2,342,672,919	7,754,247,361,890	0.78	0	-0.03
VCB	Ngân hàng	57,900	(-0.17%)	8,355,691,435	22,564,177,069,794	2.27	0	-0.06
BCM	Bất động sản	66,400	(-2.64%)	1,035,000,000	2,748,960,000,000	0.28	-0.01	-0.11
VRE	Bất động sản	25,050	(-0.6%)	2,272,318,410	22,768,630,468,200	2.29	-0.01	-0.2
MBB	Ngân hàng	25,950	(-0.38%)	6,102,272,659	36,928,147,086,845	3.72	-0.01	-0.21
VNM	Thực phẩm và đồ uống	57,500	(-0.35%)	2,089,955,445	48,068,975,235,000	4.84	-0.02	-0.25
GVR	Hóa chất	29,600	(-5.28%)	4,000,000,000	4,736,000,000,000	0.48	-0.03	-0.37
TCB	Ngân hàng	34,850	(-0.43%)	7,064,851,739	67,855,498,903,504	6.83	-0.03	-0.44
VJC	Du lịch và Giải trí	89,000	(-1.33%)	541,611,334	26,511,874,799,300	2.67	-0.04	-0.53
FPT	Công nghệ thông tin	118,000	(-0.51%)	1,471,069,183	90,904,470,081,724	9.15	-0.05	-0.69
MSN	Thực phẩm và đồ uống	74,500	(-0.93%)	1,438,351,617	58,936,457,506,575	5.93	-0.06	-0.82
STB	Ngân hàng	46,650	(-1.89%)	1,885,215,716	37,288,812,776,194	3.75	-0.07	-1.05
VIC	Bất động sản	94,500	(-0.94%)	3,823,661,561	103,847,971,433,667	10.45	-0.1	-1.46

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

---

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

---

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

---

### Trung tâm phân tích và đầu tư

---

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

#### Phân tích viên

---

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn